

Bản án số: 48/2025/HS-PT
Ngày 31 tháng 3 năm 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Vũ.

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ và bà Phan Thị Minh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bé Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 53/2025/TLPT-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Lê Hoàng N, do có kháng cáo của bị hại Đỗ Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Lê Hoàng N, sinh ngày 25 tháng 12 năm 2004 tại huyện P, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Kiều P, sinh năm 1983; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại có kháng cáo: Ông Đỗ Văn S, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ A, ấp T, xã T, huyện P, tỉnh An Giang (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 13/6/2024, Đỗ Văn S đến nhà của Lê Văn Đ tại ấp T, xã T, huyện P, tỉnh An Giang để đòi tiền mà S đã giới thiệu cho Đ bơm cát (S và Đ là anh em cô cậu ruột). Trong lúc nói chuyện thì hai bên xảy ra cự cãi, do tức giận việc S dùng lời lẽ thô tục chửi cha ruột mình nên Lê Hoàng N chạy đến chỗ S đang đứng dùng tay phải đánh và quật ngã S xuống nền sân nhà, N tiếp tục dùng tay trái đè giữ người Sang, tay phải đánh nhiều cái vào mặt và vai S thì được Đ chạy đến can ngăn nên S lấy xe về nhà.

Khi ra khỏi cổng rào nhà Đ, S xuống xe tiếp tục đứng chửi nên N chạy ra đường, Đ chạy theo để giữ N lại nhưng không được nên giữa S và N tiếp tục xảy ra đánh nhau. Trong lúc giằng co, S dùng tay phải câu ôm vào vai trái của N ghi giữ đầu N cuối xuống, N dùng tay phải chống xuống đất, tay trái câu ôm từ dưới lên tay phải, vòng ra phía sau vai phải của S rồi dùng lực kéo giật cánh tay phải của S xuống làm $\frac{1}{3}$ dưới xương cánh tay phải của S bị gãy. Lúc này, Đ, Lê Văn P1 (anh ruột của Đ) và Đào Văn L cùng đến can ngăn. Sang được gia đình đưa đến Bệnh viện Đ1 điều trị đến ngày 28/6/2024 thì xuất viện và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Lê Hoàng N và Lê Văn Đ.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 516/24/KLTTCT-TTPY ngày 01/8/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang kết luận đối với Đỗ Văn S như sau: Chấn thương vai - cánh tay phải gây: Gãy kín $\frac{1}{3}$ dưới xương cánh tay phải có mảnh rời, đã phẫu thuật kết hợp xương; trật khớp vai phải mới, điều trị khỏi; sẹo mổ đứng dọc mặt sau $\frac{1}{3}$ giữa cánh tay phải đến khuỷu tay phải, kích thước (20x0.2)cm. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%.

Bị hại Đỗ Văn S yêu cầu bị cáo Lê Hoàng N bồi thường chi phí điều trị thương tích, ngày công lao động và các chi phí khác với tổng số tiền 200.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng (bị hại đã nhận 15.000.000 đồng, bị cáo nộp số tiền 35.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Lê Hoàng N phạm tội “Cố ý gây thương tích”;
- Căn cứ khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lê Hoàng N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng được hưởng án treo. Án định thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 14/01/2025).

Giao bị cáo Lê Hoàng N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo N thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019 để giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù theo bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật Dân sự năm 2015, buộc bị cáo Lê Hoàng N có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại sức khỏe cho bị hại Đỗ Văn S số tiền 39.185.000 đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 35.000.000 đồng của bị cáo Lê Hoàng N nộp theo 02 Biên lai thu tiền số 0003484 ngày 11/11/2024 và số 0003490 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang để bảo đảm thi hành án cho Đỗ Văn S.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nghĩa vụ chậm thi hành án, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 21/01/2025, bị hại Đỗ Văn S kháng cáo yêu cầu xử phạt bị cáo Lê Hoàng N từ 02 năm đến 03 năm tù và bồi thường thiệt hại cho bị hại Đỗ Văn S ngày công lao động số tiền 150.000.000đ và tiền tổn thất tinh thần số tiền 50.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại Đỗ Văn S rút lại yêu cầu khởi tố hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng N; ngoài số tiền 15.000.000đ bị hại đã nhận của bị cáo và số tiền 35.000.000đ bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự thì bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại số tiền 50.000.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, khoản 8 Điều 157 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang và đình chỉ giải quyết vụ án về trách nhiệm hình sự; công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về mức bồi thường, buộc bị cáo bồi thường cho bị hại tổng số tiền 100.000.000đ, bị cáo đã bồi thường cho bị hại nhận số tiền 15.000.000đ và nộp tại cơ quan thi hành án dân sự số tiền 35.000.000đ, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Hoàng N làm trong thời hạn luật định, đơn hợp lệ nên được Hội đồng xét xử xem xét và giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng

về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về nội dung:

[3.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị hại rút lại yêu cầu khởi tố về hình sự đối với bị cáo; về bồi thường thiệt hại: Ngoài số tiền 15.000.000đ bị hại đã nhận của bị cáo và số tiền 35.000.000đ bị cáo đã nộp tại cơ quan thi hành án dân sự thì bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường thêm cho bị hại số tiền 50.000.000đ. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, đồng ý tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000đ.

[3.2] Xét thấy, vụ án thuộc trường hợp khởi tố theo yêu cầu của bị hại, việc rút lại yêu cầu khởi tố về hình sự của bị hại là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang và đình chỉ vụ án về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng N.

[3.3] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo và bị hại thỏa thuận được việc bồi thường thiệt hại, sự thỏa thuận này là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử công nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền bồi thường thêm cho bị hại là 50.000.000đ.

[5] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo và bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 155; khoản 8 Điều 157; điểm b khoản 2 Điều 357 và Điều 359 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm e và điểm f khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

1. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 03/2025/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang và đình chỉ giải quyết vụ án về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lê Hoàng N.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Lê Hoàng N và bị hại Đỗ Văn S về mức bồi thường thiệt hại là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), bị hại Đỗ Văn S đã nhận số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng)

do bị cáo bồi thường, bị cáo đã nộp 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) theo 02 Biên lai thu số 0003484 ngày 11/11/2024 và số 0003490 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Bị cáo Lê Hoàng N tiếp tục bồi thường cho bị hại Đỗ Văn S số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) của bị cáo Lê Hoàng N nộp theo 02 Biên lai thu tiền số 0003484 ngày 11/11/2024 và số 0003490 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang để bảo đảm thi hành án. Bị hại Đỗ Văn S được liên hệ Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang nhận và sở hữu số tiền 35.000.000đ (ba mươi lăm triệu đồng) này.

3. Về án phí sơ thẩm:

- Bị cáo Lê Hoàng N không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo Lê Hoàng N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lê Hoàng N và bị hại Đỗ Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm và không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- TAND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Văn phòng, Tòa Hình sự, Phòng TT, KT&THA, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Hoàng Vũ

